

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2003/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán điều chỉnh kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước và Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 2037/QĐ-BNN-CB ngày 06/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ, tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 5353/QĐ-BNN-KTHT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ, tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Biên bản ngày 11/4/2019 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận chuyển giao nhiệm vụ cấp quyết định đầu tư dự án khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sang Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán số 3307/BC-STC ngày 29/11/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán điều chỉnh kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam do Trung tâm Phát triển quỹ



Handwritten signature or mark

đất huyện Thuận Nam thực hiện, với những nội dung như sau:

1. Tên dự án: Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thè, tỉnh Ninh Thuận.
2. Tiêu dự án: Công trình tiêu, phòng lũ và cấp nước biển phía Tây đường sắt Bắc-Nam.
3. Hợp phần: Bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.
4. Đơn vị thực hiện bồi thường, hỗ trợ: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam.
5. Địa điểm xây dựng: xã Phước Minh, huyện Thuận Nam.
6. Thời gian thực hiện dự án: hoàn thành năm 2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tên nguồn vốn	Dự toán phê duyệt	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn thanh toán
	Tổng số	71.980.670.121	165.045.905.336	0
I	Ngân sách Trung ương do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý			
1	Bồi thường, hỗ trợ	70.791.462.269	163.478.697.785	
2	Tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ	650.831.033	1.567.207.551	
3	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	538.376.819	0	

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung chi phí	Dự toán phê duyệt	Giá trị quyết toán sau điều chỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)
	Tổng số	71.980.670.121	32.298.397.293
1	Bồi thường, hỗ trợ	70.791.462.269	31.678.097.383
2	Tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ	650.831.033	547.437.974
3	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	538.376.819	72.861.935

Điều 3. Trách nhiệm của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Tên nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	32.298.397.293	
Ngân sách Trung ương do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	32.298.397.293	

Công nợ tính đến ngày 01/7/2019 (ngày đối chiếu vốn).

Tổng công nợ: - 132.747.508.043 đồng; trong đó:

+ Nợ phải thu: - 132.820.369.979 đồng;

+ Nợ phải trả: 72.861.935 đồng.

Nợ phải thu được Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam tiếp tục quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ do Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam phê duyệt.

(Đính kèm Bảng tình hình thanh toán và công nợ).

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho Bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *b*

- Như Điều 4;
- Chủ tịch và PCT Trần Quốc Nam;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, TCDNC.

CT



Lưu Xuân Vĩnh

BẢNG TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ
 Tính đến ngày 01/7/2019 khoá sổ lập Báo cáo quyết toán
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 16/12/2019
 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)



Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung chi phí	Đơn vị thực hiện	Kết quả thẩm tra	Đã thanh toán	Công nợ đến ngày 01/7/2019	
					Phải trả (+)	Phải thu (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)	
	Tổng cộng		32.298.397.293	165.045.905.336	72.861.935	-132.820.369.979
1	Bồi thường, hỗ trợ	TTPTQĐ huyện Thuận Nam	31.678.097.383	163.478.697.785		-131.800.600.402
2	Tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ		547.437.974	1.567.207.551		-1.019.769.577
3	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính	72.861.935	0	72.861.935	

B